

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯ KUIN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 04/2023/HS-ST
Ngày 23/02/2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DẠH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ KUIN, TỈNH ĐẮK LẮK**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Thành.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Bạch Đình Ca.
2. Bà Phan Thị Thiện.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Nam - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Trần Đình Phương – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 23/02/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2022/TLST-HS, ngày 27/12/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2023/QĐXXST-HS ngày 09/02/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Kim A.** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Sinh ngày: 07/10/1996, tại tỉnh Đắk Lắk;

Nơi cư trú: Thôn x, xã EaT, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk;

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Làm nông. Trình độ học vấn: 12/12;

Họ và tên cha: Nguyễn Kim Th, sinh năm 1969; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1973, hiện cha mẹ cư trú tại: Thôn x, xã EaT, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk;

Tiền sự: Không;

Tiền án: Có 01 tiền án: Ngày 28/8/2019, bị Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 06 tháng tù, về tội “*Không cứu giúp người đang ở*

trong tình trạng nguy hiểm đến tính mạng”; 02 năm 06 tháng tù, về tội “Hiếp dâm” và 08 tháng tù, về tội “Công nhiên chiếm đoạt tài sản”. Tổng hợp hình phạt chung cho cả 03 tội là 04 năm 08 tháng tù. Đến ngày 16/10/2021, thì bị cáo chấp hành xong hình phạt (chưa được xóa án tích).

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 10/8/2022. Hiện bị cáo đang tạm giam – Có mặt.

- *Người bị hại:* Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Buôn Ea B, xã Ea B, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk – Có mặt.

- *Người làm chứng và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Bà Bùi Thị TH.

Địa chỉ: Buôn Ea M, xã Ea B, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 00 phút, ngày 29/4/2022, anh Nguyễn Văn D (*sinh năm 1994, trú tại buôn Ea B, xã Ea B, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk*) cùng với bạn là Nguyễn Văn P (*sinh năm 1997, trú tại thôn NH, xã DrB, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk*) và Phạm Vũ N (*sinh năm 2000, trú tại buôn Ea B, xã Ea B huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk*) đang ngồi uống rượu tại quán hủ tiếu ở ngã 3 cây gòn thuộc thôn 4, xã Ea B, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk. Trong quá trình uống rượu thì N hỏi D “*Anh có biết anh A nhà ở thôn 9, xã Ea T không ?*”, Anh D nói biết thì N nói với anh D “*Hôm trước anh A hỏi em có nợ tiền ở quán trà sữa của H phải không, thì em trả lời đúng rồi nhưng chưa có tiền nên chưa trả được*”, sau đó tất cả không nói gì mà tiếp tục ngồi uống rượu. Một lúc sau, D tự cầm điện thoại gọi điện cho Nguyễn Kim A (*sinh năm 1996, trú tại thôn x, xã Ea T, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk*) đang ngồi chơi tại quán trà sữa “Su Su” thuộc buôn Ea M, xã Ea B, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk. Thấy anh D gọi điện nên A cầm máy lên nghe thì D hỏi “*Mày phải A không?*”, A trả lời “*Đúng rồi*”, D nói “*Mày lên cây xăng đội 1 gặp tao*”, A hỏi “*Có việc gì mà lên ?*” thì D nói “*Mày không lên thì tao đến tìm mày*”, A không nói gì mà tắt máy. Sau đó, A đi xuống phòng bếp của quán lấy một con dao (*loại dao Thái lan*) rồi ngồi tại phòng bếp gọt trái cây và cắt bánh xèo để chuẩn bị ăn.

Khoảng 05 phút sau, thì D một mình tự điều khiển xe mô tô đến quán trà sữa “Su Su” (*Khi đi D không trao đổi gì với N, P và N, P cũng không biết mục đích D đi tìm A*), khi đến quán trà sữa thì thấy A đang ngồi dưới phòng bếp nên D đi vào gặp A. Khi xuống phòng bếp, D đứng phía sau lưng, cách A khoảng 01 mét, rồi

dùng tay phải đập 01 cái vào vùng giữa cổ và vai phải của A và nói “*Mày ra ngoài nói chuyện*”, thì A đứng dậy cầm con dao Thái Lan bằng tay phải, đồng thời quay người từ trái sang phải về phía sau đâm ngang tầm mắt 01 cái thì trúng vào vùng gò má bên trái (*ngay cạnh mắt trái*) của D làm phần mũi nhọn của dao gãy, ghim lại trong xương gò má trái của anh D. Bị đâm, anh D dùng tay đâm 01 đến 02 cái vào vùng sườn bên phải của A. Lúc này, chị Bùi Thị TH chạy vào can ngăn thì hai bên dừng lại. Bị thương anh D ôm mặt chạy ra ngoài, thì cùng lúc này, anh Nguyễn Văn P và anh Phạm Vũ N cũng vừa đến nơi, thì A sợ bị N và P đánh nên bỏ con dao xuống nền nhà rồi chạy ra ngoài. Còn anh D được người nhà đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa vùng Tây Nguyên, sau đó chuyển đến Bệnh viện răng hàm mặt Trung ương tại thành phố Hồ Chí Minh và Bệnh viện mắt thành phố Hồ Chí Minh để điều trị.

*Tại Bản kết luận giám định Pháp y về thương tích số: 141/TgT ngày 27/7/2022 của Phân Viện pháp y Quốc gia tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- *Sẹo kích thước nhỏ vùng gò má trái.*
- *Mẻ xương gò má trái.*
- *Mù mắt trái.*

2. Kết luận:

2.1. Căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ y tế Quy định về tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định Pháp y, giám định Pháp y tâm thần.:

- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể từng thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Nguyễn Văn D là:

+ Sẹo kích thước nhỏ vùng gò má trái: 03% (ba phần trăm).

+ Mẻ xương gò má trái: 02 % (hai phần trăm);

+Mù mắt trái: 41% (bốn mươi một phần trăm);

- Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do từng thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Nguyễn Văn D là 44% (bốn mươi bốn phần trăm) theo nguyên tắc cộng tại Thông tư.

2.2. Thương tích vùng mắt trái của nạn nhân Nguyễn Văn D là do vật sắc nhọn tác động trực tiếp gây nên, nếu không được cấp cứu và điều trị kịp thời có thể không ảnh hưởng đến tính mạng.

* Tại bản kết luận giám định số 722/KL-KTHS ngày 26 tháng 8 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận:

Mảnh kim loại (hình tam giác) kích thước 5 x 6 x 7 (mm) cần giám định ký A (đã nêu ở mục II.1) không phải là bộ phận bị gãy, đứt rời từ con dao màu vàng ký hiệu Kiwi dùng làm mẫu so sánh ký hiệu M (đã nêu ở mục II.2).

Trong giai đoạn điều tra, truy tố, bị cáo Nguyễn Kim A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có lưu trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 02/CT-VKS-HS ngày 26/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Nguyễn Kim A về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c, khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Kim A và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Kim A phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c, khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Áp dụng điểm a khoản 1, điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo Nguyễn Kim A từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

-Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tuyên tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) con dao có chiều dài 21,2cm, phần cán dao bằng nhựa màu vàng dài 10,5 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 10,7 cm, phần rộng nhất 1,7 cm, mũi dao gãy, cong vênh và 01 (một) vật kim loại màu trắng hình tam giác, có kích thước (5x6x7) mm.

(Đặc điểm, kích thước theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/12/2022 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư Kuin và Chi cục THA dân sự huyện Cư Kuin.)

- Về bồi thường thiệt hại: Căn cứ Điều 48 Bộ Luật hình sự năm 2015 và Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015.

Công nhận sự thỏa thuận: Bị cáo Nguyễn Kim A phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn D số tiền là 92.280.000 đồng (*Chín mươi hai triệu, hai trăm tám mươi ngàn đồng*) gồm: (Tiền thuốc tại các bệnh viện và các khoản chi phí hợp lý khác, liên quan đến việc chữa trị thương tích của ông Nguyễn Văn D).

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Kim A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố, bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, truy tố. Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền về trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện việc kiểm sát hoạt động tố tụng đúng theo quy định của pháp luật, nên bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Do ý thức xem thường pháp luật, xem thường sức khỏe của người khác nên vào ngày 29/4/2022, khi Nguyễn Kim A đang ngồi chơi tại quán trà sữa “Su Su” thuộc buôn EaM, xã Ea B, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk, thì Nguyễn Văn D gọi điện thoại cho A hẹn gặp để nói chuyện, thì A tắt máy. Sau đó, D đi đến quán trà sữa “Su Su” thì thấy A đang ngồi dưới phòng bếp, D đi xuống phòng bếp rồi đứng phía sau lưng A khoảng 01m, dùng tay phải đập 01 cái vào vùng giữa cổ và vai phải của A và nói “*Mày ra ngoài nói chuyện*”, trong lúc A đang cầm con dao Thái Lan trên tay phải, bị cáo quay người từ trái sang phải về phía sau đâm 01 cái ngang tầm mắt và trúng vào vùng gò má bên trái của anh D làm phần mũi nhọn của dao gãy, ghim lại trong xương gò má trái của anh D, gây tổn hại 44% sức khỏe.

Do bị cáo vi phạm tình tiết tăng nặng định khung hình phạt theo điểm a, khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, nên bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Kuin truy tố về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c, khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm.

.....

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

c) *Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này*”.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là rất nghiêm trọng, bị cáo ngoài việc xâm phạm đến sức khỏe của anh Nguyễn Văn D, còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương, nên cần áp dụng mức hình phạt nghiêm minh tương ứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

Xét về hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo Nguyễn Kim A là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, giữa bị cáo và người bị hại không có mâu thuẫn. Tuy nhiên, do anh Nguyễn Văn D trong lúc đang ngồi uống rượu với bạn, nghe bạn hỏi D có biết A không thì D cầm điện thoại gọi cho A nhưng A không nghe máy, nên D đến quán trà sữa gặp A rồi dùng tay đập vào phần giữa cổ và vai của A. Do bức tức nên bị cáo sẵn đang cầm dao trên tay, bị cáo dùng dao đâm vào mặt anh D gây tổn thương cơ thể với tỷ lệ 44% sức khỏe. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm đối với xã hội, để kịp thời trừng trị kẻ phạm tội và phục vụ cho việc đấu tranh với loại tội phạm này hiện đang có chiều hướng gia tăng, vì vậy cần áp dụng mức hình phạt cho bị cáo thật nghiêm minh.

Xét về nhân thân của bị cáo, nhận thấy: Bị cáo sinh ra và lớn lên tại xã Ea T, huyện Cư Kuin học hết lớp 12/12 ở nhà phụ giúp gia đình làm nông. Ngày 28/8/2019, bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 06 tháng tù, về tội “*Không cứu giúp người đang ở trong tình trạng nguy hiểm đến tính mạng*”; 06 tháng tù, về tội “*Hiếp dâm*” và 08 tháng tù, về tội “*Công nhiên chiếm đoạt tài sản*”. Tổng hợp hình phạt chung cho cả 03 tội là 04 năm 08 tháng tù. Đến ngày 16/10/2021, thì chấp hành xong hình phạt và chưa được xóa án tích nên bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp “*tái phạm*”. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện và góp phần răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Tuy nhiên sau khi phạm tội và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình. Ngoài ra, khi bị cáo phạm tội cũng có một phần lỗi của người bị hại đã dùng tay đánh vào vùng cổ và vai của bị cáo, mặc dù giữa bị cáo và người bị hại không có mâu thuẫn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách

nhiệm hình sự được quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Vì vậy, khi lượng hình cần được xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định nhằm thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật.

[4] *Về các biện pháp tư pháp:*

[4.1] *Về xử lý vật chứng:* Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư Kuin đã thu giữ:

- Đối với 01 con dao có tổng chiều dài 21,2 cm, phần cán bằng nhựa màu vàng dài 10.5 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 10,7 cm, phần rộng nhất là 1,7 cm, mũi dao gãy, cong vênh do chị Bùi Thị TH giao nộp vào ngày 29/4/2022, thì quá trình điều tra xác định được, sau khi sự việc xảy ra chị H thấy con dao trên nằm trên nền nhà nên đã nhặt để lên kệ chung với 02 con dao khác. Khi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư Kuin đến làm việc thì chị H đã lấy 01 trong 03 con dao trên kệ và nghĩ đó là con dao mà A đã dùng đâm anh D nên đã tiến hành giao nộp. Tuy nhiên, đây không phải là con dao mà A đã dùng đâm anh D và chị H đã có đơn từ chối nhận lại, đồng thời con dao này không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 vật bằng kim loại màu trắng, hình tam giác, kích thước (5 x 6 x 7) mm, là phần mũi dao bị gãy lấy ra từ xương gò má trái của anh Nguyễn Văn D là vật chứng vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 con dao Thái lan mà bị cáo A đã dùng đâm anh D bị thương thì chị H đã làm thất lạc. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư Kuin đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được. Vì vậy không cần đặt ra để giải quyết.

[4.2] *Về bồi thường thiệt hại:* Người bị hại anh Nguyễn Văn D yêu cầu bị cáo Nguyễn Kim A bồi thường số tiền 109.500.000 đồng gồm:

- Tiền thuê xe cấp cứu và tiền thuốc tại các bệnh viện: 29.500.000 đồng.
- Tiền công lao động trong thời gian điều trị bệnh: 18 ngày x 250.000 đồng/ngày = 4.500.000 đồng.
- Tiền công của người chăm sóc: 02 người x 18 ngày x 250.000 đồng/ngày = 9.000.000 đồng.
- Tiền xe đi lại 10.000.000 đồng.
- Tiền ăn 03 người x 18 ngày = 6.500.000 đồng.
- Tiền tổn thất về tinh thần 50.000.000 đồng.

Hiện nay bị cáo chưa bồi thường được khoản nào.

* Xét thấy, người bị hại anh Nguyễn Văn D không cung cấp được các chứng cứ chứng minh cho các khoản yêu cầu bồi thường như trên. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào các quy định tại Điều 584, 585, 586 và 590 của Bộ luật Dân sự 2015 và Nghị quyết 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng, cần chấp nhận một phần yêu cầu bồi thường đối với các khoản chi phí thực tế gồm:

- Tiền thuê xe cấp cứu và đi lại tại các bệnh viện: 5.000.000 đồng.
- Tiền thuốc điều trị tại các bệnh viện: 29.500.000 đồng.
- Tiền thu nhập thực tế bị mất: 18 ngày x 250.000 đồng/ngày = 9.000.000 đ.
- Tiền công của người chăm sóc: 18 ngày x 250.000 đồng/ngày = 9.000.000 đ.
- Tiền xe đi lại của người chăm sóc: 2.000.000 đồng.
- Tiền bồi dưỡng sức khỏe: 5.000.000 đồng.
- Tiền bồi thường tổn thất về tinh thần: $(50 \times 1.490.000 \text{ đ}) \times 44\% = 32.780.000 \text{ đồng}$.

Tổng cộng: 92.280.000 đồng (*Chín mươi hai triệu, hai trăm tám mươi ngàn đồng*).

Tại phiên tòa, anh Nguyễn Văn D và bị cáo Nguyễn Kim A thỏa thuận bồi thường số tiền chi phí điều trị tại các bệnh viện và các khoản chi phí hợp lý khác liên quan đến việc chữa trị thương tích của anh Nguyễn Văn D là 92.280.000 đồng (*Chín mươi hai triệu, hai trăm tám mươi ngàn đồng*). Xét thấy việc thỏa thuận bồi thường trên là hoàn toàn tự nguyện, không trái với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận trên.

[5]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Kim A phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c, khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Kim A phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Kim A 07 (bảy) năm, 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 10/8/2022.

2. Về các biện pháp tư pháp:

-*Về xử lý vật chứng:* Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tuyên tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) con dao có chiều dài 21,2cm, phần cán dao bằng nhựa màu vàng dài 10,5 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 10,7 cm, phần rộng nhất 1,7 cm, mũi dao gãy, cong vênh và 01 (một) vật kim loại màu trắng hình tam giác, có kích thước (5x6x7) mm.

(Đặc điểm, kích thước theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/12/2022 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cư Kuin và Chi cục THA dân sự huyện Cư Kuin.)

- Về bồi thường thiệt hại: Căn cứ Điều 48 Bộ Luật hình sự năm 2015 và Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015.

Công nhận sự thỏa thuận: Bị cáo Nguyễn Kim A phải bồi thường cho anh Nguyễn Văn D số tiền là 92.280.000 đồng (*Chín mươi hai triệu, hai trăm tám mươi ngàn đồng*) gồm: (Tiền thuốc tại các bệnh viện và các khoản chi phí hợp lý khác, liên quan đến việc chữa trị thương tích của anh Nguyễn Văn D).

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Áp dụng điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Kim A phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 4.614.000 đồng (*bốn triệu, sáu trăm mười bốn ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án, hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1-TADTC;
- TAD tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Cư Kuin;
- Công A huyện Cư Kuin;
- CCTHADS huyện Cư Kuin;
- THA phạt tù (để thi hành) ;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VP .

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Huỳnh Thành

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thành viên hội đồng xét xử
phiên tòa

Thẩm phán – Chủ tọa

Huỳnh Thành

